BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ
*****

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH
KẾ TOÁN

Số tín chỉ: 03
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ
KHOA DU LỊCH VÀ NGOẠI NGỮ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

1. Tên học phần: Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán

2. Mã học phần: TANH 304

3. Số tín chỉ: 3 (3,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 4

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 45 tiết lý thuyết, 0 giờ thực hành
- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán hệ đại học được giảng dạy cho sinh viên ngành Kế toán trình độ đại học sau khi các em đã hoàn thành học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2, Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
3	ThS. Đặng Thị Thanh	0345356658	thanhdang@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

- Học phần cung cấp các thuật ngữ cơ bản về các chủ điểm: giới thiệu về kế toán, kiểm toán, báo cáo tài chính, kế toán quản trị, đầu tư tài chính …
- Luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết về các chủ điểm cơ bản trong lĩnh vực kế toán trên cơ sở lượng từ vựng 1000 từ.
- Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong kế toán như thuyết trình, tham gia hội nghị, đàm phán, giao tiếp qua điện thoại liên quan đến nghiệp vụ kế toán.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	**Kiến thức**		
MT1.1	Sinh viên liệt kê được các thuật ngữ, cấu	3	[1.2.1.1b]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	trúc liên quan đến các lĩnh vực chuyên ngành: Giới thiệu về ngành Kế toán, báo cáo tài chính, kế toán thuế, kế toán quản trị, kiểm toán, đầu tư tài chính.		
MT1.2	Trình bày được các cấu trúc sử dụng trong các tình huống thực tế công việc liên quan đế các lĩnh vực thuộc chuyên ngành kế toán.	3	[1.2.1.1b]
MT2	**Kỹ năng**		
MT2.1	Đọc hiểu, dịch và trình bày tóm tắt bằng tiếng Anh về các chủ điểm liên quan đến chuyên ngành Kế toán.	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Nghe hiểu các đoạn hội thoại, vận dụng và lập được các đoạn hội thoại tương đương rèn luyện kỹ năng nói trong các tình huống giải quyết công việc thực tế.	4	[1.2.2.2]
MT2.3	- Tóm tắt được nội dung của từng bài, học thuộc các khái niệm, các cấu trúc quan trọng, các thuật ngữ thường dùng. - Dịch được các tài liệu chuyên ngành liên quan tới các chủ điểm đã học.	4	[1.2.2.2]
MT3	**Mức tự chủ và trách nhiệm**		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội và trong công việc tương lai.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	**Kiến thức**		
CĐR1.1	Sinh viên liệt kê được các thuật ngữ, cấu trúc liên quan đến các lĩnh vực chuyên ngành: Giới thiệu về ngành Kế toán, báo cáo tài chính, kế toán thuế, kế toán quản trị, kiểm toán, đầu tư tài chính.	3	[2.1.3]
CĐR1.2	Trình bày được các cấu trúc sử dụng trong các tình huống thực tế công việc liên quan đế các lĩnh vực thuộc chuyên ngành kế toán.	3	[2.1.3]
CĐR2	**Kỹ năng**		
CĐR2.1	Có kỹ năng đọc hiểu, dịch và trình bày tóm tắt bằng tiếng Anh về các chủ điểm liên quan đến chuyên ngành Kế toán.	4	[2.2.8]
CĐR2.2	Nghe hiểu các đoạn hội thoại, vận dụng và lập được các đoạn hội thoại tương đương rèn luyện kỹ năng nói trong các tình huống giải quyết công việc thực tế	4	[2.2.8]
CĐR3	**Mức tự chủ và trách nhiệm**		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có khả năng đọc hiểu, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CĐR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
1	**Unit 1: Introducing to Accounting** *Starter:* Talking about jobs in accounting 1.1. Fill in the gap with suitable words or phrases 1.2. Listen and fill in the gap with suitable words or phrases	X	X	X	X	X	X	X

	1.3. Reorder the mixed up phrases 1.4. Reading 1.5. Word building 1.6. Read and match							
2	**Unit 1: Introducing to Accounting (cont.)** 1.7. Read & decide if the below sentences are True or False. 1.8. Listen & fill in the gaps in the extracts from the conversation 1.9. Match the words with their meanings 1.10. Complete the sentences 1.11. Translation	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**
3	**Unit 2: Financial statements & ratios** *Starter:* Financial statements. 2.1. Study the disclosure statements 2.2. Match the phrases with their definitions 2.3. Find the equivalent words 2.4. Saying the numbers	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**
4	**Unit 2: Financial statements & ratios (cont.)** 2.5. Describe & compare figures 2.6. Write down the definitions for the terms, then listen & check 2.7. Saying the ratios 2.8. Word building	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**

5	**Unit 2: Financial statements & ratios (cont.)** 2.9. Fill in the gaps with suitable words, then listen & check 2.10. Listen and fill in the gaps 2.11. Translation	x	x	x	x	x	x	x
6	**Unit 3: Tax accounting** *Starter:* Complete words 3.1. Listening 3.2. Definitions 3.3. Read, listen to the conversation 3.4. Use words to complete box 3.5. Match these expressions with tax to their definitions	x	x	x	x	x	x	x
7	**Unit 3: Tax accounting(cont.)** *Starter:* Complete words 3.6. Use words from the box to fill in the gaps 3.7. Listen and fill in the gaps with suitable words 3.8. Read and answer 3.9. Translation	x	x	x	x	x	x	x
8	**Unit 4: Auditing (cont.)** *Starter:* What do auditors do? 4.1. Listening 4.2. Matching 4.3. Speaking	x	x	x	x	x	x	x
9	**Unit 4: Auditing (cont.)** 4.4. Listen & fill in the gaps 4.5. Writing 4.6. Read & answer	x	x	x	x	x	x	x
10	**Unit 4: Auditing (cont.)** 4.7. Translation 4.8. Vocabulary	x	x	x	x	x	x	x
11	**Unit 5: Management**	x	x	x	x	x	x	x

	accounting *Starter:* Cost accounting 5.1. Listening 5.2. Complete the word table 5.3 Read and decide True/False 5.4. Match words with definitions 5.5. Math words with pictures							
12	**Unit 5: Management accounting (cont.)** 5.6. Listening 5.7. Vocabulary 5.8. Read & answer 5.9. Translation	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**
13	**Unit 6: Investment** *Starter:* 6.1. Listening 6.2. Vocabulary 6.3. Read the email and decide if the sentences True or False 6.4. Listen to a conversation and fill in the gaps.	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**
14	**Unit 6: Investment (cont.)** 6.5. Translation 6.6. Overseas investment 6.7. Vocabulary 6.8. Join sentences using the purpose clause 6.9. Vocabulary 6.10. Why are people urged to save & invest?	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập thực hành, Bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần

CĐR2	Bài tập thực hành, Bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập thực hành đọc hiểu trong các giờ học, Bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	- Chuyên cần: Sinh viên tham gia tối thiểu 80% số giờ quy định của học phần - Hoàn thành các bài tập được giao	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Hình thức kiểm tra: Tự luận Thời gian: 90 phút	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Hình thức kiểm tra: Tự luận Thời gian: 90 phút	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành được đánh giá theo các nội dung cách sử dụng từ vựng, cấu trúc, ngữ pháp và kỹ năng đọc hiểu kiến thức chuyên ngành kế toán.

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức trắc nghiệm cộng tự luận. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung kiểm tra giữa học phần gồm các câu hỏi trong phạm vi bài số một đến bài số 3.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng Quản lý chất lượng chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi tự luận. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Đề thi kết thúc học phần sinh viên làm trực tiếp trên giấy. Nội dung thi kết thúc học phần gồm 6 phần chính với 6 câu hỏi đánh giá kiến thức theo thang Bloom.

- Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc từ vựng, giải thích cách sử dụng từ, nghĩa từ theo chuyên ngành, cấu trúc câu, … hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày phân tích cấu trúc và lấy ví dụ minh họa. Sinh viên cần lắng nghe và ghi chép và được khuyến khích tích cực thực hành các kĩ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình thực hành đọc hiểu kiến thức chuyên ngành giảng viên định hướng cho sinh viên học tập theo theo định hướng năng lực thực hiện: Rèn kỹ năng đọc lướt và đọc quét. Giảng viên quan tâm tới việc hình thành và phát triển kỹ năng cho sinh viên theo cấp độ từ Nhớ - Biết -Vận dụng -Phân tích - Đánh giá -Sáng tạo, quan tâm tới công tác hướng dẫn, đánh giá thường xuyên và tổ chức lớp học hiệu quả. Đối với sinh viên tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng đọc hiểu kiến thức về Kế toán bằng tiếng Anh trong việc thực hiện nhiệm vụ do giảng viên yêu cầu, đồng thời sinh viên phải thể hiện được tính kiên trì, tỉ mỉ và tuân thủ các quy tắc giao tiếp, tôn trọng nền văn hóa bản địa và nền văn hóa Anh. Chủ động tiếp cận các phương pháp học trực tuyến với sự trợ giúp của máy tính trong giờ tự học ở nhà.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu về Kế toán, đọc hiểu tiếng Anh trình độ trung cấp.
- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập lớn và bài tập trong giờ thực hành, tham gia phát biểu xây dựng bài.
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Thực hiện tốt chủ đề tự học. Ghi chép và tích cực làm bài tập được giao tại lớp.
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

14. Tài liệu phục vụ học tập:

***Tài liệu bắt buộc:**

[1] Giáo trình Tiếng Anh ngành Kế toán-Trường Đại học Sao Đỏ, 2019

*** Tài liệu tham khảo**

[2] English for accounting, Evan Frendo& SeanMahoney, Oxford university press

[3] Từ điển Anh- Việt, Việt-Anh, 2019

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	**Unit 1: Introducing to Accounting** **Mục tiêu:** - Giới thiệu chung về các công việc ngành Kế toán - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề công việc ngành kế toán, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* Talking about jobs in accounting 1.1. Fill in the gap with suitable words or phrases 1.2. Listen and fill in the gap with suitable words or phrases 1.3. Reorder the mixed up phrases 1.4. Reading 1.5. Word building 1.6 Read and match	3	[1] [2] [3]	-Tìm hiểu trước các từ chỉ nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kế toán. - Hoàn thành mục 1.1 trang 1 TL [1]. - Tra từ điển mục 1.4 trang 3 TL [1]. - Hoàn thành mục 1.5 trang 4 TL [1], mục 1.6. trang 4 TL [1] - Hoàn thành BT trang 10, 11 TL [2].
2	**Unit 1: Introducing to Accounting (cont.)** **Mục tiêu:** - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng chủ đề nghề kế toán, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** 1.7. Read & decide if the below	3	[1] [2] [3]	- Hoàn thành mục 1.7 trang 5 TL [1]. - Tra từ điển và hoàn thành bài tập mục 1.8 trang 6 TL [1]. - Tra từ điển & dịch sang tiếng Việt mục 1.11 trang 7-8 TL [1]. - Hoàn thành bài tập trang 8, 9, 12, 13

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	sentences are True or False. 1.8. Listen & fill in the gaps in the extracts from the conversation 1.9. Match the words with their meanings 1.10. Complete the sentences 1.11. Translation			TL [2].
3	**Unit 2: Financial statements and ratios** **Mục tiêu:** - Trình bày về các thuật ngữ trong báo cáo tài chính. - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* Financial statements. 2.1. Study the disclosure statements 2.2. Match the phrases with their definitions 2.3. Find the equivalent words 2.4. Saying the numbers	3	[1] [2] [3]	- Tìm hiểu các loại báo cáo tài chính. - Hoàn thành mục 22, 23 trang 11, 12 TL [1]. - Tìm hiểu các cách diễn đạt con số mục 2.4 trang 13 TL [1]. - Hoàn thành BT trang 16, 17, TL [2].
4	**Unit 2: Financial statements and ratios (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày về cách nói các con số, nhận xét biểu đồ trong báo cáo tài chính bằng Tiếng Anh - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề báo cáo tài	3	[1] [2] [3]	- Hoàn thành bài tập mục 2.5 trang 14 TL [1] - Hoàn thành mục 2.7, trang 15, 16 TL [1].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	chính, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** 2.5. Describe & compare figures 2.6. Write down the definitions for the terms, then listen & check 2.7. Saying the ratios 2.8. Word building			
5	**Unit 2: Financial statements & ratios (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày về các tỉ số trong báo cáo tài chính. - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** 2.9. Fill in the gaps with suitable words, then listen & check 2.10. Listen and fill in the gaps 2.11. Translation	3	[1] [2] [3]	- Ôn tập hệ thống các kiến thức ngữ pháp, từ vựng ... trong bài 1,2. - Tra từ điển và dịch bài đọc mục 2.11 trang 18 TL [1]
6	**Unit 3: Tax accounting** **Mục tiêu:** - Trình bày về từ, cụm từ liên quan đến kế toán thuế. - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học.	3	[1] [2] [3]	-Tìm hiểu các thuật ngữ mục 3.2 trang 19 TL [1]. - Hoàn thành mục 3.3, 3.4, 3.5 trang 21- 22 TL [1] - Hoàn thành BT trang 20, 21 TL [2].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Nội dung cụ thể: *Starter:* Complete words 3.1. Listening 3.2. Definitions 3.3. Read, listen to the conversation 3.4. Use words to complete box 3.5. Match these expressions with tax to their definitions			
7	**Unit 3: Tax accounting (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày về các vấn đề thường tranh luận liên quan đến lĩnh vực kế toán thuế. - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng chủ đề kế toán thuế, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* Complete words 3.6. Use words from the box to fill in the gaps 3.7. Listen and fill in the gaps with suitable words 3.8. Read and answer 3.9. Translation	3	[1] [2] [3]	- Đọc và trả lời câu hỏi bài đọc mục 3.8 trang 24 TL [1]. - Tra từ điển và dịch bài đọc mục 3.9 trang 25 TL [1].
8	**Mid-term test** **Mục tiêu:** - Ôn tập kiến thức chuyên ngành, từ vựng, ngữ pháp bài 1 đến bài 3 - Kiểm tra giữa học phần **Nội dung cụ thể:**	3	[2]	- Ôn tập củng cố kiến thức chuyên ngành, từ vựng, ngữ pháp bài 1 đến bài 3 -Làm bài kiểm tra giữa học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Unit 1: Introducing to Accounting Unit 2: Financial statements and ratios Unit 3: Tax accounting			
9	**Unit 4: Auditing** **Mục tiêu:** - Trình bày về nhiệm vụ của một Kiểm toán viên độc lập và nội bộ - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* What does an auditor do? 4.1. Listening 4.2. Matching 4.3. Speaking	3	[1] [2] [3]	- Hoàn thành mục 4.2 trang 28 TL [1]. - Lập dàn ý hội thoại mục 4.3 trang 29 TL [1] - Hoàn thành bài tập trang 64, 65, 66, 67 trang TL [2]
10	**Unit 4: Auditing (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày về giao tiếp trong ngành kiểm toán - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** 4.4. Listen & fill in the gaps 4.5. Writing 4.6. Read & answer	3	[1] [2] [3]	- Đọc và hoàn thành bài tập mục 4.6 trang 30 TL [1]. - Hoàn thành bài tập trang 68, 69 TL [2].
11	**Unit 4: Auditing (cont.)** **Mục tiêu:**	3	[1] [2]	- Ôn tập, hệ thống các kiến thức ngữ pháp, từ

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	- Trình bày nội dung bài dịch - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng chủ đề kiểm toán, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** 4.7. Translation 4.8. Vocabulary		[3]	vựng bài 3, 4 - Tra từ điển, đọc và dịch bài tập mục 4.7 trang 31. - Hoàn thành BT trang 68, 69 TL [2].
12	**Unit 5: Management accounting** **Mục tiêu:** - Trình bày về kế toán quản lý. - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* Cost accounting 5.1. Listening 5.2. Complete the word table 5.3. Read and decide True/False 5.4. Match words with definitions 5.5. Math words with pictures	3	[1] [2] [3]	-Tìm hiểu về kế toán quản trị. Tra từ điển, đọc và hoàn thành bài tập mục 5.3 trang 35 TL [1].
13	**Unit 5: Management accounting (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày nội dung bài dịch - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề	3	[1] [2] [3]	- Đọc và hoàn thành bài tập thuộc mục 5.8 trang 40 TL [1]. - Tra từ điển và dịch bài đọc thuộc mục 5.9 trang 41 TL [1].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	đang học. **Nội dung cụ thể:** 5.6. Listening 5.7. Vocabulary 5.8. Read & answer 5.9. Translation			
14	**Unit 6: Investment** **Mục tiêu:** - Trình bày về đầu tư - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học. **Nội dung cụ thể:** *Starter:* 6.1. Listening 6.2. Vocabulary 6.3. Read the email and decide if the sentences True or False 6.4. Listen to a conversation and fill in the gaps.	3	[1] [2] [3]	- Đọc và hoàn thành bài tập mục 6.3 trang 43. - Hoàn thành bài tập trang 44, 45 TL [2]
15	**Unit 6: Investment (cont.)** **Mục tiêu:** - Trình bày từ, bài dịch về đầu tư - Hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng theo chủ đề, luyện kỹ năng đọc hiểu bài đọc. - Ứng dụng làm bài tập về chủ đề đang học.	3	[1] [2] [3]	- Đọc, tra từ điển dịch sang tiếng Việt mục 6.5 trang 45 TL [1]. - Đọc và hoàn hành mục 6.6 trang 46 TL [1]. - Đọc, tra từ điển và hoàn thành mục 6.10 trang 48- 50 TL [1].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Nội dung cụ thể: 6.5. Translation 6.6. Overseas investment 6.7. Vocabulary 6.8. Join sentences using the purpose clause 6.9. Vocabulary 6.10. Why are people urged to save & invest?			- Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản bài 5,6
16	**Ôn tập phụ đạo**			Ôn tập kiến thức bài 1-6 Hoàn thành các câu hỏi trong đề cương ôn tập

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG	TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN
TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên	Nguyễn Đăng Tiến	Trịnh Thị Chuyên